

Bản án số: 46/2025/HS-ST  
Ngày 19 tháng 5 năm 2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phầm.

Bà Bùi Thị Hào.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thu Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Văn Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Tổng Minh L**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23 tháng 08 năm 1988 tại: xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nơi thường trú + Chỗ ở hiện tại: Khu E, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Tổng Xuân T; SN: 1949, (Đã chết). Con bà: Nguyễn Thị B; SN: 1953, hiện ở khu E, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai; Vợ, con: Chưa có. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Nhân thân:

- Ngày 24/9/2012, bị Tòa án nhân dân TP Việt Trì xử 33 tháng tù theo bản án số 236/ST về tội: Tàng trữ, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy. Ra trại ngày 29/8/2014. Đã thi hành xong các khoản tiền.

- Ngày 21/7/2015, bị Tòa án nhân dân TP Việt Trì xử 30 tháng tù theo bản án số 190/ST về tội: Mua bán trái phép ma túy theo Điều 194. Ra trại ngày 21/01/2018. Đã thi hành xong các khoản tiền.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh P (Có mặt).

\* **Người bào chữa cho bị cáo Tổng Minh L:**

Ông Chu Văn Q – Luật sư – Công ty L6, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh P.

Địa chỉ: Số A, đường M, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

2. Họ tên: **Nguyễn Mạnh D**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 13 tháng 5 năm 1974 tại: Thành phố Hà Nội. Nơi thường trú + Chỗ ở hiện tại: Số nhà A, Ngõ A, phố C, phường N, quận T, Tp Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Nguyễn Văn D1; SN: 1950,

(Đã chết).Con bà: Nguyễn Thị H; SN: 1949, hiện ở phố C, phường N, quận T, Tp Hà Nội. Vợ, con: Chưa có. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Nhân thân:

- Ngày 24/10/1992, bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng theo bản án số 58/HSST về tội “Trộm cắp tài sản”. D đã thi hành xong khoản tiền án phí.

- Ngày 15/6/1998, bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 6 tháng tù theo bản án số 108/HSST về tội: “Đánh bạc”. Ra trại ngày 13/8/1998.D đã thi hành xong khoản tiền án phí.

- Ngày 19/8/2003,bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 6 tháng tù theo bản án số 593/HS-ST ngày 24/12/2003. Ngày 18/3/2004,Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phúc thẩm 03 tháng tù theo bản án số 106/HSPT về tội “Đánh bạc”. Ra trại ngày 27/3/2005.D đã thi hành xong khoản tiền án phí.

- Ngày 27/12/2016,bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 01 năm 4 tháng tù theo bản án số 214/2016 ngày 27/12/2016 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 01/9/2017. D đã thi hành xong khoản tiền án phí.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh P (Có mặt).

**3. Họ tên: Hà Văn A;** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 27 tháng 06 năm 1998 tại: xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.Nơi thường trú+ Nơi ở hiện tại: Khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hà Văn M; SN: 1966; Con bà: Nguyễn Thị S; SN: 1976.Hiện bố, mẹ ở khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ;Vợ: Chu Thị Quỳnh L1, SN: 2000, hiện ở khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ;Con: có 03 con, lớn nhất SN: 2021, nhỏ nhất SN: 2024, hiện đều ở khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh P (Có mặt).

*\* Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn A:*

Bà Phạm Thị T1 – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ,.

Địa chỉ: Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ – đường N, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

**4. Họ tên: Nguyễn Xuân T2;**Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 26 tháng 04 năm 2004 tại: xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi thường trú + Nơi ở hiện tại: Khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn T3 (Đã chết); Con bà: Đinh Thị H1 (Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/3/2022, Công an quận H khởi tố về hành vi “Cố ý gây thương tích”, quy định tại Điều 134. Đến ngày 10/8/2022, Công an quận H đình chỉ vụ án, đình chỉ bị can, lý do đình chỉ: Bị hại rút đơn.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh P (có mặt).

**5. Họ tên: Nguyễn Anh V;** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 23 tháng 07 năm 1998 tại: xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi thường trú + Nơi ở hiện tại: Khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn B1; SN: 1972; Con bà: Hà Thị L2; SN: 1975. Hiện bố, mẹ ở khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vợ: Đào Thị Kim D2, SN: 2003 (Đã ly hôn). Con: Nguyễn Minh T4, SN: 2021, hiện ở khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh P (có mặt).

**6. Họ tên: ĐINH VIỆT T5 ;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 14 tháng 09 năm 2001 tại: xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Nơi thường trú + Nơi ở hiện tại: Khu X, xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Đinh Văn V1; SN: 1977, Con bà: Cù Thị M1; SN: 1979. Hiện bố, mẹ ở khu X, xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Vợ, con: Chưa có. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh P (có mặt).

*\* Người bào chữa cho bị cáo Đinh Việt T5:*

Bà Đỗ Hồng N – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Địa chỉ: Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ – đường N, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

*\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị H- sinh năm 1949.

Địa chỉ: Số nhà A, ngõ A, phố C, phường N, quận T, Thành phố Hà Nội (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 15/12/2024, tại nhà ở của Hà Văn A1 khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện Y phối hợp với Công an xã L, huyện Y tiến hành kiểm tra, test nhanh ma túy có trong nước tiểu đối với Hà Văn A. Kết quả: Anh dương tính với ma túy đá, loại Methamphetamine. Ngoài ra Anh tự giác giao nộp:

- 01 túi nilon màu trắng có mép dán, viền màu đỏ, bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Anh khai là túi ma túy đá);
- 01 đoạn ống thủy tinh, một đầu hình cầu, bên trong có bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng;
- 01 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu dán kín, một đầu để hở, bên trong có bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng;
- 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, trên nắp có gắn một đoạn ống nhựa dài 39cm;
- 01 bật lửa ga tự chế trên thân có in chữ “TIN PIONER”;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu đen, kèm thẻ sim số 0977894702.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Văn A ở khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Ngày 15/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã tiến hành trưng cầu giám định tại phòng K Công an tỉnh P đối với số chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon do Anh giao nộp và số chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong đoạn ống thủy tinh và đoạn ống nhựa.

Tại bản Kết luận giám định số 1671/KL-KTHS ngày 16/12/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh P kết luận:

“- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong phần đầu hình cầu của 01 ống thủy tinh trong bì niêm phong thứ nhất gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,000 gam (Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính ở dạng lượng vết có khối lượng rất nhỏ nên không xác định được khối lượng trên cân phân tích 3 số);

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm, một đầu có viền màu đỏ, trong bì thư niêm phong thứ hai gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 1,015 gam, loại Methamphetamine;

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu hàn kín, một đầu để hở trong bì niêm phong thứ ba gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,000 gam (chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính ở dạng lượng vết có khối lượng rất nhỏ nên không xác định được khối lượng trên cân phân tích 3 số);

\* *Methamphetamine: Số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ*”.

Tại Cơ quan điều tra Hà Văn A khai nhận:

Trong thời gian từ đầu tháng 11/2024 đến ngày 13/12/2024, Anh đã nhiều lần liên hệ và mua được ma túy đá của Nguyễn Mạnh D3 tại số A, ngõ A, phố C, phường N, quận T, TP Hà Nội. Đến nay Anh chỉ nhớ lần cuối cùng mua ma túy của D:

Buổi tối ngày 13/12/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nhưng khi đó Anh đang bận nên không đi Hà Nội để gặp D mua ma túy được và biết Đinh Viết T5, trú tại khu X, xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ (là cháu họ của Anh) hiện đang làm thuê tại khu vực thiên đường B thuộc TP Hà Nội cũng có biết D nên A

có sử dụng tài khoản Zalo của Anh có tên “Hà A” gọi đến tài khoản Zalo của T5 có tên là “Tũn”. Anh bảo T6 gặp D lấy ma túy đá và gửi về cho A, T5 đồng ý.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T5 nhắn tin bằng zalo cho A nói đang ở nhà D. Lúc này, A có sử dụng số điện thoại: 0977894702 nhắn tin vào số điện thoại: 0838328618 của D với nội dung: “Chú để cho cháu 2 triệu 500 cháu gửi chú 1 triệu cháu nợ lại 1tr500 nha” (tức là Anh hỏi mua của D 2.500.000 đồng tiền ma túy đá nhưng trả trước 1.000.000 đồng còn nợ lại 1.500.000 đồng). Tuy không thấy D nhắn tin trả lời lại nhưng A vẫn biết là D đồng ý (vì những lần mua trước khi Anh nhắn tin hỏi mua thì D đều không nhắn lại nhưng vẫn bán ma túy cho A). Sau đó, D đưa ma túy đá cho T5 như thế nào thì Anh không biết. Một lúc sau, T5 gọi zalo cho Anh thông báo đã nhận ma túy từ D thì A chuyển trước 1.000.000 đồng từ tài khoản số: 105883258430 của Anh mở tại Ngân hàng TMCP C1 (V5) vào tài khoản số: 0912301974 mang tên “NGUYEN MANH DUNG” mở tại ngân hàng TMCP Q1 (mà D đã cho Anh trước đó), còn nợ 1.500.000 đồng như đã thỏa thuận lúc trước.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/12/2024, T5 gọi zalo cho Anh báo đã để ma túy trong hộp giấy đựng trong túi nilon màu đỏ và gửi xe khách về cho A, đồng thời nhắn số điện thoại nhà xe cho Anh để Anh liên lạc nhận ma túy. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Anh nhận được hộp giấy bên trong có ma túy do T5 gửi.

Anh mang về nhà mở ra thấy bên trong túi nilon màu đỏ có 01 hộp cát tông màu xanh, bên trong hộp cát tông màu xanh là hộp giấy màu đen, bên trong hộp giấy màu đen có 01 gói được quấn băng dính màu đen bên ngoài, bỏ băng dính ra có 01 túi nilon màu trắng có mép dán màu đỏ bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá. Sau đó, Anh đốt bỏ túi nilon màu đỏ, hộp cát tông màu xanh và băng dính quấn bên ngoài, để hộp giấy màu đen ở trong phòng ngủ của A.

Buổi tối cùng ngày, A lấy đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín một đầu xúc ma túy đá từ trong túi nilon ra đổ vào cống thủy tinh rồi sử dụng một mình tại phòng ngủ của A. Số ma túy còn lại trong túi nilon, số ma túy bám dính trong cống thủy tinh, đoạn ống nhựa cùng các đồ vật có liên quan bị cơ quan Công an thu giữ ngày 15/12/2024 như đã nêu trên.

Ngoài ra, A khai còn nghe được Nguyễn Anh Văn và Nguyễn Xuân T2, đều trú tại khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ nói chuyện cũng mua ma túy đá của Nguyễn Mạnh D.

Căn cứ lời khai của Hà Văn A, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Việt T5 tại khu X, xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ, quá trình khám xét không thu giữ gì. Sau đó tiến hành triệu tập T5 về trụ sở Cơ quan điều tra để làm việc. Quá trình triệu tập đã tạm giữ của T5 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu ghi, kèm thẻ sim số 0974936765.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, T5 khai nhận: Buổi tối ngày 13/12/2024, khi đó T5 đang làm thuê tại khu vực thiên đường B thuộc TP Hà Nội thì nhận được cuộc gọi Zalo của Anh nhờ T5 đến gặp D để lấy ma túy đá rồi gửi về cho A, T5 đồng ý. Sau đó T5 một mình đi đến nhà D, lúc này khoảng 21 giờ 30 phút

cùng ngày. T5 nhắn tin bằng zalo cho A nói đang ở nhà D. Tại cửa nhà D, T5 bảo D là đến lấy ma túy đá hộ cho A, D đồng ý và đi vào trong nhà rồi quay lại đưa cho T5 01 gói được quấn băng dính màu đen bên ngoài, T5 biết bên trong gói mà D đưa là ma túy đá, T5 cầm gói ma túy này rồi đi về nhà trọ của T5 sau đó T5 gọi điện bằng zalo nói cho Anh biết đã nhận ma túy từ D, A bảo Toàn gửi ma túy về cho A, T5 đồng ý.

Sáng ngày 14/12/2025, để không bị người khác phát hiện ma túy gửi về cho A nên T5 cho túi ma túy đá vào trong 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật màu đen rồi cho hộp giấy màu đen vào trong 01 hộp cát tông màu xanh và dùng băng dính màu trắng dán kín các mặt lại rồi cho vào 01 túi nilon màu đỏ. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T5 mang túi có đựng ma túy ra bến xe khách Mỹ Đình thuộc TP Hà Nội để gửi xe khách về cho A. T5 giúp Anh vì tình cảm anh em họ hàng, không được Anh trả công gì.

Ngày 16/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đinh Viết T5 về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Căn cứ lời khai của Hà Văn A, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Anh V và Nguyễn Xuân T2 tại khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét không thu giữ gì. Tiến hành triệu tập Nguyễn Anh V và Nguyễn Xuân T2 để làm việc. Quá trình triệu tập tạm giữ của Nguyễn Anh V 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen, kèm thẻ sim số 0334258864, điện thoại bị vỡ màn hình. Tạm giữ của Nguyễn Xuân Thiện: 01 túi nilon màu trắng, viền màu xanh, bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng (T2 khai nhận là ma túy đá của T2 và Văn mua của Nguyễn Mạnh D vào tối 15/12/2024 với mục đích để sử dụng); 01 bật lửa ga bằng nhựa màu tím; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu tím đen, điện thoại bị vỡ màn hình và không có thẻ sim.

Ngày 16/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y trưng cầu phòng K Công an tỉnh P giám định chất ma túy đối với gói tinh thể màu trắng mà T2 giao nộp.

Tại bản kết luận giám định số 1689/KL-KTHS ngày 18/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận:

“Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon, gửi đến giám định có khối lượng là: 0,366 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

*\* Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục Danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân T2 và Nguyễn Anh V đều khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Trong thời gian từ đầu tháng 11/2024 đến ngày 15/12/2024, Nguyễn Xuân T2 và Nguyễn Anh V nhiều lần liên hệ mua được ma túy đá của Nguyễn Mạnh D3 tại số A, ngõ A, phố C, phường N, quận T, TP Hà Nội. Đến nay chỉ nhớ lần mua cuối cùng như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/12/2024, T2 có 500.000 đồng và bảo Văn góp thêm tiền để đi mua ma túy đá về sử dụng, V bảo hôm nay không có tiền, T2

đồng ý và bảo V tìm chỗ mua ma túy, V đồng ý. Sau đó V sử dụng số điện thoại: 0334258864 của V gọi đến số điện thoại: 0838328618 của Dũng bảo sẽ đến nhà D để mua ma túy đá, D đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, V và T2 cùng đi đến gần nhà D, V gọi điện cho D4 đang ở gần nhà D và muốn mua 500.000 đồng tiền ma túy đá. D bảo đợi sẽ cho người mang ma túy ra giao cho V. Một lúc sau có 01 nam thanh niên từ phía nhà D đi ra hỏi ai là V thì V trả lời. Biết là người D bảo đưa ma túy nên V bảo T2 đưa 500.000 đồng cho người nam thanh niên này. Nam thanh niên này cầm tiền và đưa cho T2 01 túi nilon màu trắng, viền màu xanh, bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá, T2 cầm túi ma túy đá rồi cùng V đi về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Y thu giữ trong quá trình triệu tập T2 và V ngày 16/12/2024.

Căn cứ lời khai của Hà Văn A, Nguyễn Xuân T2 và Nguyễn Anh V. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y ra Lệnh và thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Mạnh D5 số 130, ngõ A, phố C, phường N, quận T, TP Hà Nội. Quá trình khám xét thu giữ:

- 38.420.000 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng);
- 01 CCCD mang tên Nguyễn Mạnh D;
- 01 gói giấy màu xám bên trong có 01 túi nilon màu trắng có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng được phát hiện tại nắp bể cá phòng khách (được niêm phong đánh bì số 02);
- 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng được đựng trong 01 hộp trang sức màu đỏ được phát hiện tại vị trí ngăn cuối cùng buồng tủ tường bên trái hướng vào cầu thang (được niêm phong đánh bì số 03);
- 04 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 04 túi nilon được đựng trong hộp kim loại màu vàng được phát hiện tại vị trí tủ âm tường đối diện nhà vệ sinh tầng 1, tại ngăn thứ 2 từ dưới lên (được niêm phong đánh bì số 04);
- Tại vị trí tủ bàn bếp bên phải từ cửa đi vào phát hiện:
  - + 01 túi nilon màu trắng bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng được lấy ra từ hộp kim loại màu tím (được niêm phong đánh bì số 05);
  - + 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 48 viên nén màu đỏ; 03 viên nén màu vàng (được niêm phong đánh bì số 06);
  - + 01 cân điện tử không có nhãn hiệu;
- 06 gói túi nilon bên trong đựng nhiều túi nilon nhỏ, loại túi zip chưa qua sử dụng được phát hiện tại vị trí móc treo đồ, khu vực bếp.
- 01 công thủy tinh được đựng bên trong hộp giấy màu xanh bên ngoài có nhiều chữ được phát hiện tại vị trí đầu giường ngủ của Nguyễn Mạnh D;
- 01 bộ công (đồ sử dụng ma túy) bằng thủy tinh có đế bằng gỗ sơn màu tím được phát hiện tại vị trí kệ tivi phòng ngủ tầng 4 của Nguyễn Mạnh D.
- Tại vị trí tủ đồ đầu giường phòng ngủ tầng 4 của Nguyễn Mạnh D phát hiện:

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART, màu xanh, không có thẻ sim;
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, màu tím, không có thẻ sim;
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, kèm thẻ sim số 0838328618;
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, không có thẻ sim;
- 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 03 viên nén màu hồng được phát hiện tại vị trí phòng để đồ tầng 4 phát hiện tại túi sách để đồ (được niêm phong đánh bì số 07).

Ngày 24/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã tiến hành trưng cầu giám định số chất rắn dạng tinh thể màu trắng và số viên nén thu giữ nêu trên tại Phòng K Công an tỉnh P.

Tại bản Kết luận giám định số 1769/KL-KTHS ngày 29/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận:

“- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong các túi nilon, niêm phong trong 04 bì giấy (bì số 02, bì số 03, bì số 04, bì số 05) gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 16,708 gam; đều là ma túy, loại Methamphetamine.

- 51 viên nén màu hồng chứa bên trong các túi nilon niêm phong trong 02 bì giấy (bì số 06, bì số 07) có tổng khối lượng là: 4,886 gam; đều là ma túy, loại Methamphetamine.

- 03 viên nén màu vàng chứa bên trong 01 túi nilon, niêm phong trong bì giấy số 06, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 0,303 gam; không có chất ma túy.

*\* Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục Danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh D khai nhận:

- Toàn bộ số ma túy bị thu giữ là của D, D tàng trữ với mục đích để sử dụng và bán.

- Trong thời gian từ đầu tháng 11/2024 đến ngày 13/12/2024, D nhiều lần bán ma túy đá cho Hà Văn A. Đến nay D nhớ cụ thể lần cuối cùng bán cho Anh 01 túi ma túy đá giá 2.500.000đồng vào ngày 13/12/2024, tuy nhiên Anh mới trả cho D 1.000.000đồng còn nợ 1.500.000đồng đến nay chưa trả. Lần này, A không đến lấy ma túy mà nhờ Đinh Viết T5 đến lấy ma túy hộ cho A.

- Trong thời gian từ đầu tháng 11/2024 đến ngày 15/12/2024, D nhiều lần bán ma túy đá cho Nguyễn Anh V. Đến nay D nhớ cụ thể lần cuối cùng bán cho V 01 túi ma túy đá giá 500.000đồng vào ngày 15/12/2024. Lần này, D bảo Tổng Minh L, trú tại khu E, phường T, TP V, tỉnh Phú Thọ, hiện đang thuê ở trọ tại xóm K, N, phường M, quận B, TP Hà Nội giao ma túy cho V. Cụ thể:

Khoảng 21 giờ ngày 15/12/2024, sau khi V gọi điện cho D bảo đang ở gần nhà D và muốn mua 500.000đồng tiền ma túy đá thì D bảo Văn đợi sẽ bảo người mang ma túy ra giao cho V.

Sau đó D sử dụng số điện thoại 0838328618 của D gọi điện vào số điện thoại 0913451943 của L (khi đó L đang chơi ở nhà D còn D đang đi chơi, không có ở nhà), D bảo L lấy 01 túi ma túy đá D giấu ở tủ âm tường đối diện cầu thang

ở tầng 1 nhà D mang ra cổng đưa cho một người tên V và thu 500.000đồng, L đồng ý. Sau đó L lấy và đưa ma túy cho V như thế nào D không biết. Số tiền bán ma túy cho V, L cầm đến nay chưa đưa cho D.

- Nguồn gốc toàn bộ số ma túy bị thu giữ và đã bán D khai mua của một người chỉ biết tên là G, khoảng 25 tuổi, ở phường L, quận H, TP Hà Nội nhưng không biết địa chỉ cụ thể (D lưu trong điện thoại là “Giang con” số điện thoại: 0934698680).

- Số tiền 38.420.000đ (Ba mươi tám triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) D khai là tiền lương hưu của bà Nguyễn Thị H (mẹ đẻ D) nhờ D cầm hộ.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Mạnh D. Ngày 18/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y tiến hành triệu tập Tống Minh L. Quá trình triệu tập tạm giữ của L: 01 túi nilon màu trắng bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng (L khai là ma túy đá); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung galaxy A04, màu hồng, kèm thẻ sim số 0913451943 và 0913185789.

Ngày 19/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y ra lệnh khám xét khẩn cấp và thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tống Minh L ở xóm K, N, phường M, quận B, TP Hà Nội. Quá trình khám xét thu giữ:

- Tại vị trí đầu giường ngủ của Tống Minh L phát hiện thu giữ:
  - + 01 túi nilon màu trắng (buộc nút thắt), bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì số 01);
  - + 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 09 túi nilon màu trắng, bên trong 09 túi nilon này đều có chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì số 02);
  - + 01 túi nilon màu trắng được cuộn bằng dây nịt bên ngoài, bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì số 03);
  - + 01 hộp nhựa màu vàng, bên trong hộp nhựa có 03 túi nilon màu trắng, bên trong 03 túi nilon đều có chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì số 04);
  - + 01 cân điện tử có in chữ “Marlboro Light”.
- Tại vị trí tường đầu giường ngủ phát hiện thu giữ:
  - + 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 09 túi nilon màu trắng, bên trong 09 túi nilon này đều có nhiều túi nilon nhỏ màu trắng (dạng túi zip).

Ngày 24/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y tiến hành trưng cầu giám định tại phòng K Công an tỉnh P đối với số chất rắn màu trắng thu khi triệu tập và khám xét chỗ ở của Tống Minh L.

Tại bản kết luận giám định số 1770/KL-KTHS ngày 29/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận:

“- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong các túi nilon được niêm phong trong 05 bì giấy (01 bì không đánh số và 04 bì đánh số: bì số 01, bì số 02, bì số 03, bì số 04) gửi đến giám định, có tổng khối lượng là: 41,247 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine.

*\* Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục Danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.*

Tại Cơ quan điều tra, Tống Minh L khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

- Toàn bộ số ma túy thu giữ khi triệu tập L và khi khám xét chỗ ở của L là của L, L tàng trữ số ma túy này nhằm mục đích để bán. Nguồn gốc số ma túy này L mua của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu, vào giữa tháng 12/2024 (trước ngày L bị bắt khoảng 1 tuần) với giá 15.000.000đồng tại khu vực bến xe khách TP T, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi mua được ma túy về L chia thành 15 túi để bán nhưng chưa kịp bán thì bị thu giữ.

- Ngày 15/12/2024, L đến nhà D chơi. Buổi tối cùng ngày D không có nhà, một lúc sau D sử dụng số điện thoại 0838328618 gọi điện đến số điện thoại 0913451943 của L bảo L lấy 01 túi ma túy đá Dưng để ở tủ âm tường đối diện cầu thang tầng 1 nhà D mang ra cổng đưa cho một nam thanh niên tên V và thu 500.000đồng, L đến vị trí như D nói, lấy 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh bên trong có ma túy đá cầm đi ra ngoài cổng nhà D gặp 02 nam thanh niên đang đứng chờ ở đó, L hỏi ai là V, thì V trả lời. V bảo T2 đưa 500.000đồng cho L, L cầm tiền rồi đưa cho T2 gói ma túy đá lấy trong nhà D sau đó đi vào nhà D. Số tiền này L chưa đưa lại cho D mà đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

\* Vật chứng vụ án kèm theo gồm:

- 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu: PS3, mã số: 2022507, mặt trước có dán giấy in chữ “Vật chứng thu giữ trong vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 15/12/2024 của Hà Văn A, HKTT: khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ”. Bên trong bì niêm phong có bì niêm phong mặt trước có dán giấy in chữ “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1671/KL-KTHS, Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y “Trả lại 0,868 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng được đựng trong 01 túi nilon (loại túi zip) bên trên khuy bấm của túi có viền màu đỏ; 01 ống thủy tinh, một đầu có gắn hình cầu, bên trong hình cầu; 01 một đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu hàn kín, một đầu để hở cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Hà Văn A, HKTT: khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Mặt sau túi niêm phong có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Y - Phú Thọ và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong tại các mép dán.

- 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu: PS3, mã số: 2137004 mặt trước có dán giấy in chữ: “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1689/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y “Trả lại: 0,346 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Xuân T2, HKTT: khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ”. Mặt sau có chữ ký và điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh P tại các mép dán.

- 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số 2137088. Mặt trước có dán giấy in chữ : “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1769/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, bì số 2, trả lại:

0,303 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 3, trả lại: 0,365 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 4, trả lại: 1,975 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 5, trả lại: 13,354 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 6, trả lại: 4,220 gam viên nén màu hồng và 0,199 gam viên nén màu vàng; bì số 7, trả lại: 0,192 gam viên nén màu hồng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Mạnh D, HKTT: Số nhà A, Ngõ A C - N - T - Hà Nội. Mặt sau có chữ, ký họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh P tại các mép dán.

- 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số 2119575. Mặt trước có dán giấy in chữ : “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1770/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y Bì ghi vật chứng thu giữ của Tống Minh L SN: 1988 tại TT Y - Y - Phú Thọ trả lại: 0,146 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 1, trả lại: 23,918 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 2, trả lại: 4,188 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 3, trả lại: 6,842 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 4, trả lại: 4,369 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Tống Minh L, tại Khu E, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, trên nắp có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng dài 39cm;

- 01 (một) bật lửa ga tự chế trên thân in chữ “TIN PIONEER”;

- 01 (một) hộp giấy màu đen hình chữ nhật có chiều dài 14,5cm, chiều rộng 3,3 cm, hai mặt có in nhiều chữ trong đó có một mặt in chữ hoa “ATOM AUTO SERVICES”;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu ghi, số máy MWF92LL/A, số seri G6TCG47KN70C, có lắp sim số 0977894702 ( Thu giữ của Hà Văn A có liên lạc liên quan đến mua bán ma túy);

- 06 (sáu) gói túi nilon bên trong đựng nhiều túi nilon nhỏ, loại túi zip chưa qua sử dụng;

- 01 (một) cân điện tử không có nhãn hiệu;

- 01 (một) công thủy tinh được đựng bên trong hộp giấy màu xanh bên ngoài có nhiều chữ;

- 01 (một) bộ công (đồ sử dụng ma túy) bằng thủy tinh có đế bằng gỗ sơn màu tím;

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VSMART màu xanh, có số IMEI 1: 355123111507738; IMEI 2: 355123111507746, điện thoại đã qua sử dụng cũ ( Thu giữ của Nguyễn Mạnh D);

- 01 (một) điện thoại nokia, màu xanh, đã qua sử dụng, điện thoại lắp thẻ sim số 0838328618 (Thu giữ của Nguyễn Mạnh D có liên lạc liên quan đến mua bán ma túy) ;

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE, màu tím đã qua sử dụng, không lắp thẻ sim(Thu giữ của Nguyễn Mạnh D;

- 01 (một) điện thoại nokia đen trắng màu đen đã qua sử dụng, không lắp thẻ sim(Thu giữ của Nguyễn Mạnh D);

- 01 (một) bật lửa ga bằng nhựa màu tím đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y72 5G màu tím đen, kiểu máy V2041, số seri 3058788125006HF, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, mặt cảm ứng bị vỡ, màn hình và thân điện thoại bị tháo rời chỉ dính với nhau bởi dây linh kiện, điện thoại không có thẻ sim ( Thu giữ của Nguyễn Xuân T2);

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO F9 64GB màu xanh đen, kiểu máy CPH 1825, IMEI 1: 866376044054838, IMEI 2: 866376044054820 có gắn sim số 0334258864, màn hình có một số chỗ bị vỡ, điện thoại đã qua sử dụng (Thu giữ của Nguyễn Anh V có liên lạc để mua bán ma túy).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS màu ghi, loại màn hình cảm ứng, số máy: MN30LL/A, số seri: FCCVH1ZRHFM2, , điện thoại đã qua sử dụng cũ, mặt trước màn hình bị vỡ nham nhở, điện thoại có lắp thẻ sim số 0974936765 ( Thu giữ của Đinh Viết T5 có liên lạc liên quan đến ma túy).

- 01 (một) cân điện tử một mặt có in chữ Marlboro LIGHTS;

- 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 09 (chín) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa nhiều túi nilon màu trắng nhỏ (dạng túi zip);

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Sam sung galaxy A04, màu hồng tên kiểu thiết bị: SM-A045F/DS, số seri R92TB0CX1CR, IMEI 1: 350970308280122; IMEI 2: 355894258280129, đã qua sử dụng, lắp sim số 0913451943 và 0913185789. ( Thu giữ của Tống Minh L có liên lạc liên quan đến ma túy).

- Số tiền: 38.420.000 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh P mở tại Kho bạc N2.

- 01 CCCD số 001074017205 mang tên Nguyễn Mạnh D;

- Xác minh về tài sản xác định: Các bị cáo sống cùng gia đình, không có nghề nghiệp ổn định, ngoài số tài sản bị tạm giữ và đồ dùng sinh hoạt thiết yếu các bị cáo không có tài sản riêng.

Cáo trạng số 16/CT-VKS-P1 ngày 22/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố:

Tổng Minh L3 Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Nguyễn Mạnh D về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm b, i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Hà Văn A, Nguyễn Xuân T2 và Nguyễn Anh V2 Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Đinh Viết T5 về Tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

**Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: Tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định:**

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a) ...*

*b) Phạm tội 02 lần trở lên;*

*i) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:*

*a) ...*

*b) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;*

**Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) ...*

*c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

**Điều 250 Bộ luật Hình sự quy định: Tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, quy định:**

*1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

*a) ...*

*c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện thái độ ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ vẫn giữ quan điểm truy tố và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Tổng Minh L, Nguyễn Mạnh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Các bị cáo Hà Văn A, Nguyễn Xuân T2 và Nguyễn Anh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo Đinh Viết T5 phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm b Khoản 3 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Tổng Minh L.

Xử phạt bị cáo Tổng Minh L từ 15 năm tù đến 16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 18/12/2024.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Mạnh D.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Hà Văn A.

Xử phạt bị cáo Hà Văn A từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Xuân T2.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T2 từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Anh V.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Đinh Viết T5

Xử phạt bị cáo Đinh Viết T5 từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2024.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89; Điều 104; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Truy thu của bị cáo Tổng Minh L số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do thu lời bất chính để sung ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo Tổng

Minh L đã nộp số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000983 ngày 09/5/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Mạnh D số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) do thu lời bất chính để sung ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo Nguyễn Mạnh D đã nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) theo biên lai thu số 0000985 ngày 12/5/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu: PS3, mã số: 2022507, mặt trước có dán giấy in chữ “Vật chứng thu giữ trong vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 15/12/2024 của Hà Văn A, SN: 1998, HKTT: khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ”. Bên trong bì niêm phong có bì niêm phong mặt trước có dán giấy in chữ “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1671/KL-KTHS, Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y “Trả lại 0,868 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng được đựng trong 01 túi nilon (loại túi zip) bên trên khuy bấm của túi có viền màu đỏ; 01 ống thủy tinh, một đầu có gắn hình cầu, bên trong hình cầu; 01 một đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu hàn kín, một đầu để hở cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Hà Văn A, sinh năm: 1998, HKTT: khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Mặt sau túi niêm phong có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Y - Phú Thọ và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong tại các mép dán.

01 (một) túi niêm phong, ký hiệu: PS3, mã số: 2137004 mặt trước có dán giấy in chữ: “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1689/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y “Trả lại: 0,346 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Xuân T2, sinh năm 2004, HKTT: khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ”. Mặt sau có chữ ký và điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh P tại các mép dán.

01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số 2137088. Mặt trước có dán giấy in chữ : “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1769/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, bì số 2, trả lại: 0,303 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 3, trả lại: 0,365 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 4, trả lại: 1,975 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 5, trả lại: 13,354 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 6, trả lại: 4,220 gam viên nén màu hồng và 0,199 gam viên nén màu vàng; bì số 7, trả lại: 0,192 gam viên nén màu hồng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1974, HKTT: Số nhà A, Ngõ A C - N - T - Hà Nội. Mặt sau có chữ, ký họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh P tại các mép dán.

01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số 2119575. Mặt trước có dán giấy in chữ : “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1770/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y Bì ghi vật chứng thu giữ của Tổng Minh L SN: 1988 tại TT Y - Y - Phú Thọ trả lại: 0,146

gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 1, trả lại: 23,918 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 2, trả lại: 4,188 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 3, trả lại: 6,842 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 4, trả lại: 4,369 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Tổng Minh L, sinh năm: 1988, tại Khu E, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, trên nắp có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng dài 39cm thu giữ của Hà Văn A.

01 (một) bật lửa ga tự chế trên thân in chữ “TIN PIONEER” thu giữ của Hà Văn A.

01 (một) hộp giấy màu đen hình chữ nhật có chiều dài 14,5cm, chiều rộng 3,3 cm, hai mặt có in nhiều chữ trong đó có một mặt in chữ hoa “ATOM AUTO SERVICES” thu giữ của Tổng Minh L .

06 (sáu) gói túi nilon bên trong đựng nhiều túi nilon nhỏ, loại túi zip chưa qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Mạnh D .

01 (một) công thủy tinh được đựng bên trong hộp giấy màu xanh bên ngoài có nhiều chữ thu giữ của Nguyễn Mạnh D .

01 (một) bộ công (đồ sử dụng ma túy) bằng thủy tinh có đế bằng gỗ sơn màu tím thu giữ của Nguyễn Mạnh D .

01 (một) bật lửa ga bằng nhựa màu tím đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Mạnh D .

01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 09 (chín) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa nhiều túi nilon màu trắng nhỏ (dạng túi zip) thu giữ của Tổng Minh L .

01 sim số 0977894702 thu giữ của Hà Văn A.

01 sim số 0838328618 thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 sim số 0334258864 thu giữ của Nguyễn Anh V.

01 sim số 0974936765 thu giữ của Đinh Viết T5.

02 sim số 0913451943 và 0913185789 thu giữ của Tổng Minh L.

Tịch thu để bán sung công:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu ghi, số máy MWF92LL/A, số seri G6TCG47KN70C thu giữ của Hà Văn A.

01 (một) cân điện tử không có nhãn hiệu thu giữ của Tổng Minh L .

01 (một) điện thoại nhãn hiệu VSMART màu xanh, có số IMEI 1: 355123111507738; IMEI 2: 355123111507746, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 (một) điện thoại nokia, màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE, màu tím đã qua sử dụng, không lắp thẻ sim thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 (một) điện thoại nokia đen trắng màu đen đã qua sử dụng, không lắp thẻ sim thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO F9 64GB màu xanh đen, kiểu máy CPH 1825, IMEI 1: 866376044054838, IMEI 2: 866376044054820 thu giữ của Nguyễn Anh V.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS màu ghi, loại màn hình cảm ứng, số máy: MN30LL/A, số seri: FCCVH1ZRHF2, điện thoại đã qua sử dụng cũ, mặt trước màn hình bị vỡ nhám nhỏ, thu giữ của Đinh Viết T5.

01 (một) cân điện tử một mặt có in chữ Marlboro LIGHTS thu giữ của Tổng Minh L.

01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Sam sung galaxy A04, màu hồng tên kiểu thiết bị: SM-A045F/DS, số seri R92TB0CX1CR, IMEI 1: 350970308280122; IMEI 2: 355894258280129, đã qua sử dụng, thu giữ của Tổng Minh L.

Trả lại tài sản cho: Bị cáo Nguyễn Mạnh D 01 CCCD số 001074017205 mang tên Nguyễn Mạnh D.

Trả lại cho Nguyễn Xuân T2 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y72 5G màu tím đen, kiểu máy V2041, số seri 3058788125006HF, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, mặt cảm ứng bị vỡ, màn hình và thân điện thoại bị tháo rời chỉ dính với nhau bởi dây linh kiện, điện thoại không có thẻ sim.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền: 38.420.000 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Tổng Minh L, Nguyễn Mạnh D, Nguyễn Xuân T2, Nguyễn Anh V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Xác nhận bị cáo Tổng Minh L đã nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000983 ngày 09/5/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Mạnh D đã nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000985 ngày 12/5/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Hà Văn A, Đinh Viết T5.

Luật sư Chu Văn Q bào chữa cho bị cáo Tổng Minh L không tranh luận gì với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức khởi điểm của khung hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn A và Đinh Viết T5 có nội dung bào chữa đều thừa nhận hành vi phạm tội, tội danh của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều tra viên; Kiểm sát viên, thực hiện việc điều tra, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật. Người bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

**[2]. Về đánh giá chứng cứ:**

[2.1] Chứng cứ xác định tội phạm: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 15/12/2024, tại nhà ở của Hà Văn A1 khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện Y phối hợp với Công an xã L, huyện Y tiến hành kiểm tra, test nhanh ma túy có trong nước tiểu đối với Hà Văn A. Kết quả: Anh dương tính với ma túy đá, loại Methamphetamine.

Đối với Tống Minh L: Ngày 15/12/2024, L giúp sức cho bị cáo Nguyễn Mạnh D bán cho Nguyễn Anh V: 0,366 gam ma túy đá, loại Methamphetamine; Ngày 18/12/2024, L có hành vi tàng trữ: 0,175 gam ma túy đá, loại Methamphetamine mục đích để bán; Ngày 19/12/2024, L có hành vi tàng trữ: 41,072 gam ma túy đá, loại Methamphetamine mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy mà L4 chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là 41,613 gam ma túy đá, loại Methamphetamine. Quá trình giúp sức cho D bán ma túy cho V, L thu lời bất hợp pháp số tiền 500.000 đồng.

Đối với Nguyễn Mạnh Dũng: Ngày 13/12/2024, D bán trái phép cho bị cáo Hà Văn A 01 túi ma túy có khối lượng là: 1,015 gam, loại Methamphetamine, Quá trình bán ma túy cho Hà Văn A, D thu lời bất hợp pháp số tiền 1.000.000 đồng; Ngày 15/12/2024, D bán trái phép cho bị cáo Nguyễn Anh V: 0,366 gam ma túy đá, loại Methamphetamine; Ngày 16/12/2024, D tàng trữ trái phép 21,594 gam ma túy đá, loại Methamphetamine với mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy mà D6 chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là 22,975 gam ma túy đá, loại Methamphetamine.

Đối với Hà Văn A: Trong thời gian từ đầu tháng 11/2024 đến ngày 13/12/2024, Anh đã nhiều lần mua ma túy đá của Nguyễn Mạnh D7 đích để sử dụng. Anh chỉ nhớ được lần cuối cùng mua ma túy của D buổi tối ngày 13/12/2024, A đã mua 2.500.000 đồng tiền ma túy đá của D (trả trước 1.000.000 đồng còn nợ lại 1.500.000 đồng) và nhờ Đinh Viết T5 gặp D lấy ma túy đá và gửi về cho Anh. Khối lượng ma túy mà Hà Văn A2 chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là: 1,015 gam ma túy đá, loại Methamphetamine.

Đối với Nguyễn Xuân T2 và Nguyễn Anh V: Nguyễn Xuân T2 và Nguyễn Anh V3 có hành vi tàng trữ 0,366 gam ma túy đá, loại Methamphetamine của Nguyễn Mạnh Dũng với giá 500.000 đồng mục đích để sử dụng, chưa kịp sử dụng thì cơ quan công an thu giữ ngày 16/12/2024. Khối lượng ma túy mà Nguyễn Xuân T2 và Nguyễn Anh V phải chịu trách nhiệm

hành sự về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là: 0,366 gam ma túy đá, loại Methamphetamine.

Đối với Đinh Viết T5: Ngày 14/12/2024, T5 đã đến nhà D lấy ma túy có khối lượng là: 1,015 gam, loại Methamphetamine gửi xe khách từ Hà Nội về Y cho A. Khối lượng ma túy mà Đinh Viết T7 chịu trách nhiệm hành sự về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy là: 1,015 gam ma túy đá, loại Methamphetamine.

Các bị cáo thừa nhận hành vi như trên, phù hợp với toàn bộ tài liệu đã được điều tra, như vậy có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo là đúng.

Hành vi của: Tổng Minh L đã cấu thành tội phạm “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Mạnh D đã cấu thành tội phạm “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hà Văn A, Nguyễn Xuân T2 và Nguyễn Anh V đã cấu thành tội phạm “Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và Đinh Viết T5 đã cấu thành tội phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

### **[2.2] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Các bị cáo Tổng Minh L, Nguyễn Mạnh D, Hà Văn A, Nguyễn Xuân T2, Nguyễn Anh V, Đinh Viết T8 phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra các bị cáo ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Anh V được Lữ đoàn đặc công 113 tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến đã có thành tích tốt trong phong trào thi đua quyết thắng năm 2017. Bị cáo Tổng Minh L có bố đẻ là ông Tổng Xuân T tham gia kháng chiến chống Mỹ, được tặng thưởng H2 huy chương kháng chiến; gia đình ông Tổng Xuân T9 (ông N1 của L) được Chính phủ tặng Bằng gia đình vẻ vang; Bị cáo Nguyễn Mạnh D có đơn xác nhận của UBND phường N, quận T, thành phố Hà Nội về việc trước khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, luôn tham gia đầy đủ các phong trào xây dựng tại địa phương; Bị cáo Hà Văn A trong quá trình công tác được Cục K1, Binh chủng đặc công tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến nên các bị cáo Nguyễn Anh V, Tổng Minh L, Nguyễn Mạnh D, Hà Văn A được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

### **[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án:**

#### **Về trách nhiệm dân sự:**

Đối với khoản tiền mà bị cáo Tổng Xuân L5 và bị cáo Nguyễn Mạnh D đã thu lời bất chính cần truy thu sung ngân sách nhà nước,

#### **Về xử lý vật chứng:**

Vật chứng là công cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy; Vật chứng là chất cấm lưu hành thì tịch thu để tiêu hủy; Các vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội, hiện còn giá trị sử dụng thì trả lại cho chủ sở hữu; Điện thoại di động sử dụng cho việc liên lạc để phạm tội thì

tịch thu bán sung công nhà nước.

**Tịch thu để tiêu hủy:**

01 (một) túi niêm phong, ký hiệu: PS3, mã số: 2022507, mặt trước có dán giấy in chữ “Vật chứng thu giữ trong vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 15/12/2024 của Hà Văn A, SN: 1998, HKTT: khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ”. Bên trong bì niêm phong có bì niêm phong mặt trước có dán giấy in chữ “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1671/KL-KTHS, Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y “Trả lại 0,868 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng được đựng trong 01 túi nilon (loại túi zip) bên trên khuy bấm của túi có viền màu đỏ; 01 ống thủy tinh, một đầu có gắn hình cầu, bên trong hình cầu; 01 một đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu hàn kín, một đầu để hở cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Hà Văn A, sinh năm: 1998, HKTT: khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Mặt sau túi niêm phong có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Y - Phú Thọ và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong tại các mép dán.

01 (một) túi niêm phong, ký hiệu: PS3, mã số: 2137004 mặt trước có dán giấy in chữ: “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1689/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y “Trả lại: 0,346 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Xuân T2, sinh năm 2004, HKTT: khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ”. Mặt sau có chữ ký và điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh P tại các mép dán.

01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số 2137088. Mặt trước có dán giấy in chữ : “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1769/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, bì số 2, trả lại: 0,303 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 3, trả lại: 0,365 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 4, trả lại: 1,975 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 5, trả lại: 13,354 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 6, trả lại: 4,220 gam viên nén màu hồng và 0,199 gam viên nén màu vàng; bì số 7, trả lại: 0,192 gam viên nén màu hồng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1974, HKTT: Số nhà A, Ngõ A C - N - T - Hà Nội. Mặt sau có chữ, ký họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh P tại các mép dán.

01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số 2119575. Mặt trước có dán giấy in chữ : “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1770/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y Bì ghi vật chứng thu giữ của Tống Minh L SN: 1988 tại TT Y - Y - Phú Thọ trả lại: 0,146 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 1, trả lại: 23,918 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 2, trả lại: 4,188 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 3, trả lại: 6,842 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 4, trả lại: 4,369 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định,

trong mẫu vật thu giữ của Tổng Minh L, sinh năm: 1988, tại Khu E, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, trên nắp có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng dài 39cm thu giữ của Hà Văn A.

01 (một) bật lửa ga tự chế trên thân in chữ “TIN PIONEER” thu giữ của Hà Văn A.

01 (một) hộp giấy màu đen hình chữ nhật có chiều dài 14,5cm, chiều rộng 3,3 cm, hai mặt có in nhiều chữ trong đó có một mặt in chữ hoa “ATOM AUTO SERVICES” thu giữ của Tổng Minh L .

06 (sáu) gói túi nilon bên trong đựng nhiều túi nilon nhỏ, loại túi zip chưa qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Mạnh D .

01 (một) công thủy tinh được đựng bên trong hộp giấy màu xanh bên ngoài có nhiều chữ thu giữ của Nguyễn Mạnh D .

01 (một) bộ công (đồ sử dụng ma túy) bằng thủy tinh có đế bằng gỗ sơn màu tím thu giữ của Nguyễn Mạnh D .

01 (một) bật lửa ga bằng nhựa màu tím đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Mạnh D .

01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 09 (chín) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa nhiều túi nilon màu trắng nhỏ (dạng túi zip) thu giữ của Tổng Minh L .

01 sim số 0977894702 thu giữ của Hà Văn A.

01 sim số 0838328618 thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 sim số 0334258864 thu giữ của Nguyễn Anh V.

01 sim số 0974936765 thu giữ của Đinh Viết T5.

02 sim số 0913451943 và 0913185789 thu giữ của Tổng Minh L.

**- Tịch thu để bán sung công:**

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu ghi, số máy MWF92LL/A, số seri G6TCG47KN70C thu giữ của Hà Văn A.

01 (một) cân điện tử không có nhãn hiệu thu giữ của Tổng Minh L .

01 (một) điện thoại nhãn hiệu VSMART màu xanh, có số IMEI 1: 355123111507738; IMEI 2: 355123111507746, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 (một) điện thoại nokia, màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE, màu tím đã qua sử dụng, không lắp thẻ sim thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 (một) điện thoại nokia đen trắng màu đen đã qua sử dụng, không lắp thẻ sim thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO F9 64GB màu xanh đen, kiểu máy CPH 1825, IMEI 1: 866376044054838, IMEI 2: 866376044054820 thu giữ của Nguyễn Anh V.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS màu ghi, loại màn hình cảm ứng, số máy: MN30LL/A, số seri: FCCVH1ZRHF2, điện thoại

đã qua sử dụng cũ, mặt trước màn hình bị vỡ nham nhở, thu giữ của Đinh Viết T5.

01 (một) cân điện tử một mặt có in chữ Marlboro LIGHTS thu giữ của Tổng Minh L.

01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Sam sung galaxy A04, màu hồng tên kiểu thiết bị: SM-A045F/DS, số seri R92TB0CX1CR, IMEI 1: 350970308280122; IMEI 2: 355894258280129, đã qua sử dụng, thu giữ của Tổng Minh L.

**- Trả lại tài sản cho chủ sở hữu:**

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y72 5G màu tím đen, kiểu máy V2041, số seri 3058788125006HF, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, mặt cảm ứng bị vỡ, màn hình và thân điện thoại bị tháo rời chỉ dính với nhau bởi dây linh kiện, điện thoại không có thẻ sim cho Nguyễn Xuân T2.

01 CCCD số 001074017205 mang tên Nguyễn Mạnh D;

Số tiền: 38.420.000 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) cho bà Nguyễn Thị H.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa các nội dung phù hợp với nhận định của HĐXX được chấp nhận.

[5] Luận cứ bào chữa của Luật sư Chu Văn Q cho bị cáo Tổng Minh L tại phiên đề nghị xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là chưa phù hợp pháp luật vì nhân thân bị cáo đã bị xét xử bằng hai bản án liên quan đến hành vi “ tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” nên không được chấp nhận.

Luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Hà Văn A và Đinh Viết T5 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là đúng pháp luật.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**[1] Về tội danh:**

Tuyên bố các bị cáo Tổng Minh L, Nguyễn Mạnh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Các bị cáo Hà Văn A, Nguyễn Xuân T2 và Nguyễn Anh V phạm tội “Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo Đinh Viết T5 phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

**[2] Về Điều luật áp dụng và hình phạt:**

[2.1] Căn cứ điểm b Khoản 3 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Tổng Minh L.

Xử phạt bị cáo Tổng Minh L 16 (Mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 18/12/2024.

[2.2] Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Mạnh D.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D 08 (T10) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2024.

[2.3] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Hà Văn A.

Xử phạt bị cáo Hà Văn A 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2024.

[2.4] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Xuân T2.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T2 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2024.

[2.5] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Anh V.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V 4 (Mười lăm) tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2024.

[2.6] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Đinh Viết T5

Xử phạt bị cáo Đinh Viết T5 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2024.

### **[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89; Điều 104; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

#### ***Về trách nhiệm dân sự:***

- Truy thu của bị cáo Tống Minh L số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do thu lời bất chính để sung ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo Tống Minh L đã nộp số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000983 ngày 09/5/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Mạnh D số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) do thu lời bất chính để sung ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo Nguyễn Mạnh D đã nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) theo biên lai thu số 0000985 ngày 12/5/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

**Tịch thu để tiêu hủy:** 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu: PS3, mã số: 2022507, mặt trước có dán giấy in chữ “Vật chứng thu giữ trong vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 15/12/2024 của Hà Văn A, SN: 1998, HKTT: khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ”. Bên trong bì niêm phong có bì niêm phong mặt trước có dán giấy in chữ “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số: 1671/KL-KTHS, Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y “Trả lại 0,868 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng được đựng trong 01 túi nilon (loại túi zip) bên trên khuy bấm của túi có viền màu đỏ; 01 ống thủy tinh, một đầu có gắn hình cầu, bên trong hình cầu; 01 một đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu hàn kín, một đầu để hở cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Hà Văn A, sinh năm: 1998, HKTT: khu S, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Mặt sau túi niêm phong có đóng 05 dấu tròn màu đỏ của

Cơ quan CSĐT Công an huyện Y - Phú Thọ và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong tại các mép dán.

01 (một) túi niêm phong, ký hiệu: PS3, mã số: 2137004 mặt trước có dán giấy in chữ: “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1689/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y “Trả lại: 0,346 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Xuân T2, sinh năm 2004, HKTT: khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ”. Mặt sau có chữ ký và điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh P tại các mép dán.

01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số 2137088. Mặt trước có dán giấy in chữ : “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1769/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, bì số 2, trả lại: 0,303 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 3, trả lại: 0,365 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 4, trả lại: 1,975 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 5, trả lại: 13,354 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 6, trả lại: 4,220 gam viên nén màu hồng và 0,199 gam viên nén màu vàng; bì số 7, trả lại: 0,192 gam viên nén màu hồng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1974, HKTT: Số nhà A, Ngõ A C - N - T - Hà Nội. Mặt sau có chữ, ký họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh P tại các mép dán.

01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số 2119575. Mặt trước có dán giấy in chữ : “CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Số:1770/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y Bì ghi vật chứng thu giữ của Tống Minh L SN: 1988 tại TT Y - Y - Phú Thọ trả lại: 0,146 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 1, trả lại: 23,918 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 2, trả lại: 4,188 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 3, trả lại: 6,842 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bì số 4, trả lại: 4,369 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, trong mẫu vật thu giữ của Tống Minh L, sinh năm: 1988, tại Khu E, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, trên nắp có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng dài 39cm thu giữ của Hà Văn A.

01 (một) bật lửa ga tự chế trên thân in chữ “TIN PIONEER” thu giữ của Hà Văn Anh.

01 (một) hộp giấy màu đen hình chữ nhật có chiều dài 14,5cm, chiều rộng 3,3 cm, hai mặt có in nhiều chữ trong đó có một mặt in chữ hoa “ATOM AUTO SERVICES” thu giữ của Tống Minh L .

06 (sáu) gói túi nilon bên trong đựng nhiều túi nilon nhỏ, loại túi zip chưa qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Mạnh Dũng .

01 (một) công thủy tinh được đựng bên trong hộp giấy màu xanh bên ngoài có nhiều chữ thu giữ của Nguyễn Mạnh Dũng .

01 (một) bộ công (đồ sử dụng ma túy) bằng thủy tinh có đế bằng gỗ sơn màu tím thu giữ của Nguyễn Mạnh Dũng .

01 (một) bật lửa ga bằng nhựa màu tím đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Mạnh Dũng .

01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 09 (chín) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa nhiều túi nilon màu trắng nhỏ (dạng túi zip) thu giữ của Tổng Minh L .

01 sim số 0977894702 thu giữ của Hà Văn A.

01 sim số 0838328618 thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 sim số 0334258864 thu giữ của Nguyễn Anh V.

01 sim số 0974936765 thu giữ của Đinh Viết T5.

02 sim số 0913451943 và 0913185789 thu giữ của Tổng Minh L.

**Tịch thu để bán sung công:**

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu ghi, số máy MWF92LL/A, số seri G6TCG47KN70C thu giữ của Hà Văn A.

01 (một) cân điện tử không có nhãn hiệu thu giữ của Tổng Minh L .

01 (một) điện thoại nhãn hiệu VSMART màu xanh, có số IMEI 1: 355123111507738; IMEI 2: 355123111507746, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 (một) điện thoại nokia, màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE, màu tím đã qua sử dụng, không lắp thẻ sim thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 (một) điện thoại nokia đen trắng màu đen đã qua sử dụng, không lắp thẻ sim thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO F9 64GB màu xanh đen, kiểu máy CPH 1825, IMEI 1: 866376044054838, IMEI 2: 866376044054820 thu giữ của Nguyễn Anh V.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS màu ghi, loại màn hình cảm ứng, số máy: MN30LL/A, số seri: FCCVH1ZRHFM2, điện thoại đã qua sử dụng cũ, mặt trước màn hình bị vỡ nham nhở, thu giữ của Đinh Viết T5.

01 (một) cân điện tử một mặt có in chữ Marlboro LIGHTS thu giữ của Tổng Minh L.

01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Sam sung galaxy A04, màu hồng tên kiểu thiết bị: SM-A045F/DS, số seri R92TB0CX1CR, IMEI 1: 350970308280122; IMEI 2: 355894258280129, đã qua sử dụng, thu giữ của Tổng Minh L.

Trả lại tài sản cho: Bị cáo Nguyễn Mạnh D 01 CCCD số 001074017205 mang tên Nguyễn Mạnh D.

Trả lại cho Nguyễn Xuân T2 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y72 5G màu tím đen, kiểu máy V2041, số seri 3058788125006HF, điện

thoại cũ, đã qua sử dụng, mặt cảm ứng bị vỡ, màn hình và thân điện thoại bị tháo rời chỉ dính với nhau bởi dây linh kiện, điện thoại không có thẻ sim.

*(Các vật chứng có tình trạng và chi tiết như biên bản bàn giao vật chứng ngày 25/4/2025).*

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền: 38.420.000 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

**[4] Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Tổng Minh L, Nguyễn Mạnh D, Nguyễn Xuân T2, Nguyễn Anh V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Xác nhận bị cáo Tổng Minh L đã nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000983 ngày 09/5/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

- Xác nhận bị cáo Nguyễn Mạnh D đã nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000985 ngày 12/5/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Hà Văn A3, Đinh Viết T5.

**[5] Quyền kháng cáo:** Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKS tỉnh Phú Thọ;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- PC 04 CA tỉnh Phú Thọ;
- PV 06 Công an tỉnh;
- Trại giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Cục THA dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án hình sự;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Luật sư BCCBC
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu: HS, AV, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Anh Tuấn**

